

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh Phúc**

Bản án số: 103/2021/HNGĐ-PT

Ngày: 18/10/2021

*“V/v tranh chấp Hôn nhân và gia
đình”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử Pc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Lê Na**

Các Thẩm phán:

Bà **Nguyễn Thị Kiều Trang**

Bà **Mai Văn Anh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Bảo Nguyên** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Lan** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử Pc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2021/TLPT-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2021 về việc *“Tranh chấp hôn nhân và gia đình”*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T O, thành phố H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử Pc thẩm số: 30/2021/QĐXX-PT ngày 11 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Ứng Văn S**, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn R H, xã T T, huyện T O, thành phố H. *Có mặt.*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Đức Hùng – Công ty Luật TNHH TGS – Đoàn Luật sư thành phố H.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1997

Nơi cư trú: Thôn R H 1, xã T T, huyện T O, thành phố H. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Về hôn nhân: Anh Ứng Văn S và chị Nguyễn Thị T kết hôn hợp pháp đúng theo quy định của pháp luật, có đăng ký kết hôn ngày 20/10/2016 tại UBND xã T T, huyện T O, thành phố H.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh S trình bày là do vợ chồng bất

đồng quan điểm. Anh S cho rằng tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn. Chị T không đồng ý ly hôn nhưng nếu anh S đề nghị nuôi con thì chị cũng nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh S và chị T có 01 con chung là cháu Ứng Hoàng Thiên P sinh ngày 19/11/2017. Anh S và chị T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P và không đề nghị bên còn lại cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh S và chị T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án sơ thẩm số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T O, thành phố H quyết định:

Căn cứ: Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Ứng Văn S được ly hôn chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Ứng Hoàng Thiên P, sinh 19/11/2017, tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung cho anh S cho đến khi con chung trưởng thành 18 tuổi hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu mới về người nuôi con chung. Anh S có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 02423 ngày 03/3/2021 tại chi cục thi hành án dân sự huyện T O, thành phố H.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 31/3/2021, anh Ứng Văn S có đơn kháng cáo phần con chung của bản án sơ thẩm số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T O, thành phố H với nội dung đề nghị Tòa án cấp Pc thẩm sửa bản án sơ thẩm, giao cháu Ứng Hoàng Thiên P cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa anh S vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của anh Ứng Văn S và giao cháu Ứng Hoàng Thiên P cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng.

Quan điểm của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố H:

Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và thủ tục tố tụng tại phiên tòa. Các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Ứng Văn S. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 12/2020/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T O, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bản án sơ thẩm số 12/2020/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân huyện T O, thành phố H tuyên ngày 25 tháng 3 năm 2021. Ngày 31/3/2021, anh S làm đơn kháng cáo phần con chung trong bản án sơ thẩm là trong thời hạn kháng cáo nên Tòa án nhân dân thành phố H chấp nhận xem xét, giải quyết theo thủ tục Pc thẩm là đúng quy định.

[2] Về nội dung:

Về con chung: Anh S và chị T có 01 con chung là cháu Ứng Hoàng Thiên P, sinh 19/11/2017. Anh S và chị T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P và không đề nghị bên còn lại cấp dưỡng nuôi con chung.

Nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là nguyện vọng chính đáng của cha mẹ.

Chị T hiện nay đang thuê nhà, chị đang bán hàng online thu nhập khoảng 10 triệu/tháng. Anh S hiện nay đang sống cùng bố mẹ, thu nhập khoảng 13 triệu/tháng.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử y án sơ thẩm, giao cháu P cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Cháu Ứng Hoàng Thiên P hiện đã gần 4 tuổi, đang được chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đã xuất trình các vi bằng thể hiện sau khi xét xử sơ thẩm chị T đã chuyển khỏi nhà mẹ đẻ và đưa cháu P ra ngoài thuê nhà, nhiều lần anh S liên hệ với chị T nhưng không được và không biết địa chỉ nhà chị T thuê. Anh S cũng trình bày nhiều lần anh đến thăm con nhưng bị chị T ngăn cản không cho đón con.

Tại phiên tòa chị T cũng thừa nhận hiện nay chị và cháu P đang ở nhà chị thuê. Việc chị chuyển nhà chị không thông báo cho anh S. Chị cũng thừa nhận không cho anh S đón con với lý do nhiều lần anh S đón con nhưng để con bị ốm chị phải chăm sóc.

Do vậy, từ những nhận định trên, xem xét về điều kiện hoàn cảnh nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Ứng Văn S, sửa án sơ thẩm, cần giao cháu P cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu P.

[4] Về án phí: Kháng cáo của anh Ứng Văn S được chấp nhận nên anh S không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình Pc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Ứng Văn S. Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 12/2020/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T O, thành phố H.

Cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Ứng Văn S được ly hôn chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Giao cháu Ứng Hoàng Thiên P, sinh 19/11/2017 cho anh Ứng Văn S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu khác.

Ghi nhận anh S không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị T tự nguyện thực hiện.

Chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh S, chị T không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Ứng Văn S phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 02423 ngày 03/3/2021 tại chi cục thi hành án dân sự huyện T O, thành phố H.

Anh Ứng Văn S không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm. Trả lại anh S số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 02448 ngày 31/3/2021 tại chi cục thi hành án dân sự huyện T O, thành phố H.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại H;
- VKSND thành phố H;
- TAND huyện T O;
- THADS huyện T O;
- Các đương sự;
- UBND xã T T, T O;
- Lưu HS+ VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lê Na